

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày 22-4-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Đình Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Thấu và bà Nguyễn Thị Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Đức M**, sinh ngày 25/10/2002 tại huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã L1, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức M1 và bà Vũ Thị L; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**- Bị hại:** Chị Vũ Như Y, sinh ngày 24/5/2003; địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện G, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Vũ Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn B, xã L1, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

**- Người làm chứng:** Ông Vũ Ngọc H, chị Vũ Thị Hà C, chị Đỗ Thị Thu H1, anh Lê Việt A, anh Tạ Văn C1 và anh Đào Văn Đ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2020, Trần Đức M sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Trần Đức M" kết bạn, làm quen với tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Ý Như Vũ" của chị Vũ Như Y. Sau một thời gian trò chuyện, mặc dù chưa gặp mặt nhưng M và chị Y nảy sinh tình cảm yêu nhau, cả hai

thường xuyên nhắn tin, gọi điện video call (cuộc gọi video) qua ứng dụng Messenger để nói chuyện, trong đó có một số lần gọi vào thời điểm chị Y đang tắm hoặc thay quần áo, M đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus để 01 lần chụp ảnh màn hình cảnh chị Y đang mặc áo để hở phần eo, lưng và 02 lần ghi lại màn hình điện thoại ghi cuộc gọi video chị Y đang tắm trong nhà tắm, hở toàn bộ phần ngực và thân thể phía trên của chị Y. M đã lưu lại trong điện thoại: 01 ảnh chụp màn hình cảnh chị Y đang mặc áo để hở phần eo; 01 video có thời lượng 01 phút 44 giây, 01 video có thời lượng 02 phút 55 giây quay chị Y đang tắm trong nhà tắm, hở toàn bộ phần ngực và thân thể phía trên của chị Y.

Đến khoảng tháng 8/2021, chị Y nhắn tin nói chia tay với M. M không đồng ý và nhiều lần nhắn tin, nói chuyện níu kéo mối quan hệ yêu đương với chị Y. M nhiều lần đe dọa nếu chị Y chia tay, M sẽ chia sẻ hình ảnh, video nhạy cảm của chị Y cho người thân, bạn bè của chị Y để chị Y phải tiếp tục yêu M. Tuy nhiên chị Y nói không hợp và không muốn duy trì mối quan hệ yêu đương với M.

Do chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của M bị vỡ, hỏng, không hoạt động được nên M mượn của mẹ để là bà Vũ Thị L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max để sử dụng. M đã chuyển các dữ liệu điện tử từ chiếc Iphone 8 Plus đã bị hỏng sang chiếc Iphone 11 Pro Max. Do mâu thuẫn về chuyện tình cảm với chị Y nên M đã sử dụng 01 ảnh chụp màn hình cảnh chị Y đang mặc áo để hở phần eo, lưng; 01 video có thời lượng 01 phút 44 giây; 01 video có thời lượng 02 phút 55 giây quay cảnh chị Y đang tắm trong nhà tắm, hở toàn bộ phần ngực và thân thể phía trên để đăng tải lên mạng xã hội và gửi cho người thân, bạn bè của chị Y, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 13/12/2021, M mở hình ảnh chị Y đang mặc áo để hở phần eo, lưng, dùng phần mềm chỉnh sửa ảnh có sẵn trên điện thoại để vẽ che người chị Y. Tiếp đó, M dùng tính năng cắt video có sẵn trên điện thoại thông minh Iphone 11 Pro Max cắt video đã lưu trữ thành 01 đoạn video mới có thời lượng 25 giây. Sau khi chỉnh sửa ảnh, cắt video xong đến 14 giờ 32 phút cùng ngày, M gửi video và ảnh này qua ứng dụng Messenger trên điện thoại Iphone 11 Pro Max cho chị Y mục đích đe dọa, làm cho chị Y sợ hãi, không dám chia tay với M. Sau khi xem hình ảnh, video thì chị Y vẫn không đồng ý với yêu cầu của M. M dùng điện thoại, lấy hình ảnh mặt của chị Y rồi dùng phần mềm chỉnh sửa, che mặt chị Y bằng nhãn dán (sticker) rồi đăng tải hình ảnh này lên tài khoản Facebook cá nhân tên "Trần Đức M" kèm nội dung tiêu đề "Link hottttttt 12p 2k3 bao phê" ở chế độ công khai. M chụp màn hình bài viết này, rồi sử dụng hình ảnh chụp màn hình bài viết đăng bình luận với nội dung "Ib là có" tại các bài viết trên trang facebook của "Page Đây Là Lắm À Nghen", "Nguyễn Thủy", "Flying Music", "Thánh Riviuu", "Ly Đô Laa". Khi có nhiều người vào bình luận, xin link xem video thì M tiếp tục chụp ảnh màn hình các bình luận này gửi qua ứng dụng Messenger cho chị Y xem, sau đó M chuyển bài đăng này vào chế độ lưu trữ (chế độ chỉ chủ tài khoản mới nhìn thấy bài viết). Đến 22 giờ 32 phút cùng ngày, M lại sử dụng ứng dụng Messenger với tài khoản facebook

"Trần Đức M" gửi video nhạy cảm ghi cảnh chị Y đang tắm dài 1 phút 44 giây cho tài khoản facebook "Hai Vu" của ông Vũ Văn Hải là bố đẻ của chị Y, sau đó chụp ảnh màn hình đoạn tin nhắn này gửi cho chị Y và thu hồi lại tin nhắn có chứa video vừa gửi tới cho ông Hải. Tiếp đó, M sử dụng tài khoản facebook "Trần Đức M" gửi hình ảnh nhạy cảm hở phần thân thể phía trên của chị Y cho tài khoản facebook "Ha Chi" của chị Vũ Thị Hà C là chị gái Ý, sau đó chụp ảnh màn hình đoạn tin nhắn gửi cho chị Y và thu hồi tin nhắn có chứa hình ảnh vừa gửi cho chị Chi.

- Lần thứ hai: Tối ngày 14/12/2021, M tiếp tục đăng tải bằng ứng dụng Zalo trên điện thoại Iphone 11 Pro Max 03 hình ảnh nhạy cảm chị Y hở phần ngực và thân thể phía trên, 01 video dài 02 phút 55 giây lên nhóm Zalo có tên "động gái" có 21 thành viên. Sau khi chụp ảnh màn hình việc đăng tải hình ảnh, video này thì M thu hồi các tin nhắn trên. Sau đó M sử dụng các tài khoản facebook "Trần Đức M", tài khoản facebook có tên chữ nước ngoài (do M lập từ trước) và đăng nhập vào tài khoản facebook "Ý Như Vũ" của chị Y, dùng ứng dụng Messenger trên điện thoại gửi các hình ảnh nhạy cảm của chị Y trên và hình ảnh chụp màn hình việc đăng tải, chia sẻ hình ảnh của chị Y cho người thân và bạn bè của chị Y, gồm có chị Vũ Thị Hà C là chị gái của chị Y, chị Đỗ Thị Thu H1 là bạn của chị Y. M tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo "Trần Đức M" gửi hình ảnh nhạy cảm của chị Y cho tài khoản Zalo "Việt Anh" của Lê Việt A là bạn của chị Y.

- Lần thứ ba: Sáng ngày 15/12/2021, M đã sử dụng các tài khoản Facebook "Trần Đức M" và tài khoản Facebook có tên chữ nước ngoài gửi qua ứng dụng Messenger các hình ảnh nhạy cảm hở toàn bộ phần thân thể phía trên của chị Y và hình ảnh chụp màn hình việc đăng tải, chia sẻ hình ảnh trên của chị Y cho bạn bè của Ý, gồm anh Tạ Văn C1, anh Đào Văn Đ. Tiếp đó M sử dụng tài khoản Facebook có tên chữ nước ngoài, thay ảnh đại diện là hình ảnh hở toàn bộ phần thân thể phía trên của chị Y và đăng tải hình ảnh đó lên tài khoản Facebook cá nhân tên chữ nước ngoài kèm nội dung tiêu đề "Clip ngắn ai hứng thú ib" ở chế độ công khai. M còn tạo bài viết có chứa hình ảnh nhạy cảm của chị Y đăng tải lên phần tin trên tài khoản Facebook tên chữ nước ngoài. Đến 19 giờ 23 phút ngày 15/12/2021 đã có 349 người đã xem tin trên.

Việc M đăng tải công khai hình ảnh nhạy cảm của chị Y và gửi các hình ảnh này đến người thân, bạn bè của chị Y làm cho chị Y cảm thấy bị xấu hổ, nhục nhã với mọi người, luôn lo lắng mọi người sẽ đánh giá tư cách đạo đức, lối sống. Bản thân chị Y nhận thấy bị xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự bởi hành vi của M, làm cuộc sống của chị Y bị ảnh hưởng xấu. Từ ngày 16/12/2021 đến ngày 17/12/2021, chị Y đã nhiều lần liên hệ với M yêu cầu xóa các nội dung đã đăng tải, chia sẻ nhưng M không đồng ý. Ngày 18/12/2021, chị Y đã có đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lộc và vụ án được điều tra làm rõ.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 07/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Đức M về tội "Làm

nhục người khác" theo quy định tại các điểm a, e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào các điểm a, e khoản 2 Điều 155, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức M phạm tội "Làm nhục người khác". Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, vỏ máy và màn hình bị vỡ, bên trong không có sim. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị hại xác định đã nhận đủ số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo tự nguyện bồi thường nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trần Đức M và chị Vũ Như Y có quan hệ yêu đương nam nữ, sau khi M bị chị Y nói lời chia tay, trong các ngày 13/12/2021, 14/12/2021, 15/12/2021, M đã có hành vi sử dụng mạng viễn thông internet, phương tiện điện tử điện thoại di động thông minh với các ứng dụng Facebook, Messenger, Zalo 03 lần thực hiện hành vi đăng tải hình ảnh, video nhạy cảm của chị Vũ Như Y lên mạng xã hội Facebook với tài khoản "Trần Đức M", tài khoản có tên chữ nước ngoài của M và tài khoản Facebook "Ý Như Vũ" của chị Y, lên tài khoản mạng xã hội Zalo mang

tên "Trần Đức M" để công khai hình ảnh, video nhạy cảm của chị Y và gửi các hình ảnh, video nhạy cảm của chị Y cho người thân, bạn bè của chị Y làm cho chị Y phải xấu hổ, nhục nhã với người thân, bạn bè và với nhiều người khác trên không gian mạng, đã xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của chị Vũ Như Y.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đăng tải công khai hình ảnh, video nhạy cảm của người khác lên mạng xã hội và gửi các hình ảnh, video nhạy cảm của họ cho người thân, bạn bè của họ là xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã 03 lần sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện các hành vi này vào 03 ngày khác nhau nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm nhục người khác" quy định tại các điểm a, e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng của bà Vũ Thị L và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ của bị cáo mà bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định khi bà L cho bị cáo mượn chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max này bà không biết bị cáo sẽ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Gia Lộc đã trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng này cho bà Vũ Thị L là phù hợp; chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ của bị cáo đã bị vỡ vỏ máy và màn hình, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ này của bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm a, e khoản 2 Điều 155, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức M phạm tội "Làm nhục người khác".

Xử phạt bị cáo Trần Đức M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 8 Plus màu đỏ, vỏ máy và màn hình bị vỡ, bên trong máy không lắp sim số, tình trạng máy: Không còn hoạt động (đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 21 tháng 3 năm 2022).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Đức M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Vương Đình Thi**